

KẾ HOẠCH

Thực hiện công tác điều tra, đánh giá đất đai giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18/01/2024; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 29/6/2024; Nghị quyết 254/2025/NQ-QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật đất đai;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 101/2024/NĐ-CP ngày 29/7/2024 quy định về điều tra cơ bản đất đai; đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất và Hệ thống thông tin đất đai; số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; Số 226/2025/NĐ-CP ngày 15/8/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai; số 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026;

Căn cứ các Thông tư của Bộ Nông nghiệp và Môi trường: số 11/2024/TT-BTNMT ngày 31/7/2024 quy định kỹ thuật điều tra, đánh giá đất đai; kỹ thuật bảo vệ, cải tạo, phục hồi đất; số 23/2025/TT-BNNMT ngày 20/6/2025 quy định phân cấp, phân định thẩm quyền quản lý nhà nước trong lĩnh vực đất đai;

Thực hiện Văn bản số 918/BNNMT-QLĐĐ ngày 27/01/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc thực hiện công tác điều tra, đánh giá đất đai ở địa phương giai đoạn 2026 - 2030; xét đề nghị của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Văn bản số 3301/SNNMT-QLĐĐ ngày 07/5/2026; Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Tĩnh ban hành Kế hoạch thực hiện công tác điều tra, đánh giá đất đai giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn tỉnh như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Điều tra, đánh giá tài nguyên đất đai trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh nhằm xác định hiện trạng chất lượng đất và tiềm năng đất đai; mức độ thoái hóa đất; mức độ ô nhiễm đất để kịp thời cung cấp thông tin, số liệu phục vụ công tác quản lý nhà nước về đất đai và nhu cầu thông tin đất đai cho các hoạt động kinh tế, xã hội, quốc phòng, an ninh, nghiên cứu khoa học, giáo dục và đào tạo và các nhu cầu khác của Nhà nước và xã hội.

- Xây dựng và cập nhật dữ liệu chất lượng đất, tiềm năng đất đai; dữ liệu thoái hóa đất; dữ liệu ô nhiễm đất vào cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai.

2. Yêu cầu

- Công tác điều tra, đánh giá tài nguyên đất đai trên địa bàn tỉnh cần phải đảm bảo nội dung, phương pháp, chỉ tiêu, biểu mẫu, trình tự thực hiện, kiểm tra, giao nộp và lưu trữ sản phẩm theo quy định tại Điều 51 đến Điều 55 của Luật Đất đai năm 2024; tại Điều 10 đến Điều 16 của Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29/7/2024 của Chính phủ quy định về điều tra cơ bản đất đai; đăng ký, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất và hệ thống thông tin đất đai; tại Thông tư số 11/2024/TT-BTNMT ngày 31/7/2024 của Bộ Tài nguyên và Môi trường (nay là Bộ Nông nghiệp và Môi trường) quy định kỹ thuật điều tra, đánh giá đất đai, kỹ thuật bảo vệ, cải tạo, phục hồi đất.

- Công tác tổ chức, thu thập, xử lý, tổng hợp, công bố và lưu trữ dữ liệu điều tra, đánh giá đất đai phải được thực hiện nghiêm túc. Kết quả điều tra, đánh giá đất đai phải được thực hiện đầy đủ, chính xác, đúng thời gian; bảo đảm tính khách quan, trung thực, phản ánh đúng hiện trạng chất lượng đất và tiềm năng đất đai; mức độ thoái hóa đất; mức độ ô nhiễm đất.

II. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG THỰC HIỆN

1. Phạm vi

Điều tra, đánh giá tài nguyên đất đai được tiến hành trên phạm vi toàn tỉnh.

2. Đối tượng

Việc điều tra, đánh giá được phân theo các vùng, khu vực và đối tượng cụ thể như sau:

- Đối tượng điều tra, đánh giá chất lượng đất, tiềm năng đất đai: là các loại đất nông nghiệp, đất chưa sử dụng, đất phi nông nghiệp.

- Đối tượng điều tra, đánh giá thoái hóa đất: là các loại đất nông nghiệp, đất chưa sử dụng.

- Đối tượng điều tra, đánh giá ô nhiễm đất: là các loại đất nông nghiệp, đất chưa sử dụng, đất được quy hoạch xây dựng khu dân cư đô thị, nông thôn.

III. NỘI DUNG THỰC HIỆN

Công tác điều tra, đánh giá đất đai giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh tập trung triển khai 03 nội dung: (i) Điều tra, đánh giá chất lượng đất, tiềm năng đất đai; (ii) Điều tra, đánh giá thoái hóa đất và (iii) Điều tra, đánh giá ô nhiễm đất, thực hiện những công việc cụ thể như sau:

1. Nội dung điều tra, đánh giá chất lượng đất, tiềm năng đất đai

a) Khoanh vùng, xác định vị trí, diện tích và phân mức chất lượng đất đối với các loại đất nông nghiệp, đất chưa sử dụng theo các đặc điểm thổ nhưỡng, địa hình, tính chất vật lý, tính chất hóa học, tính chất sinh học và điều kiện khác.

b) Khoanh vùng, xác định vị trí, diện tích và phân mức tiềm năng đất đai đối với các loại đất nông nghiệp, đất phi nông nghiệp, đất chưa sử dụng trên cơ sở phân mức chất lượng đất và hiệu quả sử dụng đất theo các mục tiêu kinh tế, xã hội, môi trường.

c) Khoanh vùng các khu vực đất cần bảo vệ, xử lý, cải tạo và phục hồi.

d) Lập bản đồ chất lượng đất, bản đồ tiềm năng đất đai; xây dựng và cập nhật dữ liệu chất lượng đất, tiềm năng đất đai vào cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai.

2. Nội dung điều tra, đánh giá thoái hóa đất

a) Khoanh vùng, xác định vị trí, diện tích đất bị thoái hóa đối với các loại đất nông nghiệp, đất chưa sử dụng theo từng loại hình thoái hóa gồm: đất bị suy giảm độ phì; đất bị xói mòn; đất bị khô hạn, hoang mạc hóa, sa mạc hóa; đất bị kết von, đá ong hóa; đất bị mặn hóa; đất bị phèn hóa.

b) Xác định xu hướng, nguyên nhân và dự báo nguy cơ thoái hóa đất.

c) Khoanh vùng các khu vực đất bị thoái hóa cần xử lý, cải tạo và phục hồi.

d) Lập bộ bản đồ thoái hóa đất; xây dựng và cập nhật dữ liệu thoái hóa đất vào cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai.

3. Nội dung điều tra, đánh giá ô nhiễm đất:

a) Khoanh vùng, xác định vị trí, diện tích đất bị ô nhiễm theo loại hình ô nhiễm bao gồm ô nhiễm kim loại nặng, ô nhiễm hóa chất bảo vệ thực vật, ô nhiễm chất độc khác đối với các loại đất nông nghiệp, đất chưa sử dụng, đất được quy hoạch xây dựng khu dân cư đô thị, nông thôn.

b) Xác định xu hướng, nguồn gây ô nhiễm và dự báo, cảnh báo nguy cơ ô nhiễm đất.

c) Khoanh vùng các khu vực đất bị ô nhiễm cần xử lý, cải tạo và phục hồi.

d) Lập bộ bản đồ đất bị ô nhiễm; xây dựng và cập nhật dữ liệu ô nhiễm đất vào cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai.

IV. SẢN PHẨM GIAO NỘP

- Các hồ sơ kết quả điều tra, đánh giá đất đai giao nộp đảm bảo theo quy định tại Nghị định số 101/2024/NĐ-CP, Thông tư số 11/2024/TT-BTNMT và Thiết kế kỹ thuật - dự toán đã được phê duyệt.

- Số lượng: 03 bộ, trong đó: 01 bộ lưu tại Bộ Nông nghiệp và Môi trường, 01 lưu tại Ủy ban nhân dân tỉnh, 01 bộ lưu tại Sở Nông nghiệp và Môi trường .

V. GIẢI PHÁP, THỜI GIAN, KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Giải pháp thực hiện

a) Về tổ chức thực hiện:

Phân công rõ trách nhiệm cho các sở, ngành, địa phương; tăng cường phối hợp liên ngành; kiểm tra, giám sát tiến độ và chất lượng thực hiện.

b) Về khoa học và công nghệ:

Ứng dụng công nghệ viễn thám, GIS, cơ sở dữ liệu số trong điều tra, đánh giá và quản lý đất đai; bảo đảm tuân thủ quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật.

c) Về nguồn lực tài chính:

Bố trí kinh phí từ ngân sách nhà nước theo kế hoạch; lồng ghép các nguồn vốn hợp pháp khác; sử dụng kinh phí tiết kiệm, hiệu quả.

d) Về nguồn nhân lực:

Nâng cao năng lực cán bộ; huy động chuyên gia, tổ chức khoa học và công nghệ tham gia thực hiện.

e) Về dữ liệu và thông tin:

Thu thập, chuẩn hóa, cập nhật và tích hợp dữ liệu vào cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai; bảo đảm chia sẻ, khai thác hiệu quả.

f) Về bảo vệ, cải tạo và sử dụng đất:

Triển khai các biện pháp ngăn ngừa, giảm thiểu thoái hóa đất; cải tạo, phục hồi đất bị suy thoái; sử dụng đất hợp lý, bền vững.

g) Về cơ chế, chính sách:

Rà soát, đề xuất hoàn thiện cơ chế, chính sách; tăng cường quản lý, kiểm soát các hoạt động gây suy thoái, ô nhiễm đất.

2. Thời gian thực hiện

Trong giai đoạn 2026 - 2030, trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh dự kiến triển khai Dự án điều tra, đánh giá đất đai theo quy định tại Nghị định 101/2024/NĐ-CP ngày 29/7/2024 của Chính phủ. Nhiệm vụ dự kiến như sau:

- Năm 2026:

+ Quý II, III: Xây dựng định mức kinh tế - kỹ thuật điều tra, đánh giá đất đai trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

+ Quý III, IV: Khảo sát, lập Thiết kế kỹ thuật – dự toán điều tra, đánh giá đất đai giai đoạn 2026 – 2030 trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh;

+ Quý IV năm 2026: Lựa chọn tổ chức tư vấn điều tra, đánh giá đất đai theo quy định của pháp luật về giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên.

- Năm 2027 - 2028: Tổ chức thực hiện Thiết kế kỹ thuật – dự toán đã được phê duyệt, đảm bảo đầy đủ các nội dung: (1) Điều tra, đánh giá chất lượng đất, tiềm năng đất đai; (2) Điều tra, đánh giá thoái hóa đất; (3) Điều tra, đánh giá ô nhiễm đất.

- Năm 2029: Tổng kết, công bố kết quả điều tra, đánh giá đất đai theo quy định.

3. Kinh phí thực hiện

Nguồn ngân sách tỉnh, ngân sách Trung ương và các nguồn vốn hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nông nghiệp và Môi trường

- Xây dựng và tham mưu UBND tỉnh phê duyệt định mức kinh tế - kỹ thuật điều tra, đánh giá đất đai trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh hoàn thành đúng tiến độ, chất lượng và đạt mục tiêu, yêu cầu đề ra. Quá trình tổ chức thực hiện, trường hợp phát sinh vấn đề vượt thẩm quyền, kịp thời tham mưu cấp có thẩm quyền chỉ đạo giải quyết.

- Chủ trì, tham mưu tổ chức triển khai điều tra, đánh giá tài nguyên đất trên địa bàn tỉnh theo kế hoạch được phê duyệt;

- Tổ chức thẩm định kết quả điều tra, đánh giá đất đai cấp tỉnh theo quy định;

- Tổng hợp, hoàn thiện hồ sơ, trình UBND tỉnh phê duyệt kết quả điều tra, đánh giá tài nguyên đất đai; tổ chức công bố, công khai kết quả theo quy định.

2. Sở Tài chính

Trên cơ sở đề xuất của Sở Nông nghiệp và Môi trường và các cơ quan, đơn vị liên quan, căn cứ các quy định pháp luật và khả năng cân đối ngân sách đề tham mưu phương án kinh phí thực hiện Kế hoạch theo phân cấp ngân sách hiện hành.

3. Sở Khoa học và Công nghệ

- Cung cấp, chia sẻ kết quả các đề tài, dự án khoa học và công nghệ có liên quan phục vụ công tác điều tra, đánh giá đất đai (nếu có).

- Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường đề xuất, tổ chức thực hiện các đề tài nghiên cứu về các giải pháp công nghệ liên quan phục vụ công tác điều tra, đánh giá đất đai trên địa bàn tỉnh.

4. Sở Xây dựng

- Phối hợp cung cấp thông tin, dữ liệu về quy hoạch xây dựng, phát triển đô thị, khu dân cư;

- Phối hợp cung cấp thông tin liên quan đến hoạt động quy hoạch, xây dựng để phục vụ việc xác định, đánh giá các khu vực đất có nguy cơ ô nhiễm, suy thoái liên quan đến hoạt động xây dựng, đô thị;

- Lồng ghép, sử dụng kết quả điều tra, đánh giá đất đai trong công tác quy hoạch, quản lý xây dựng.

5. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Cung cấp thông tin, dữ liệu về quy hoạch và tình hình sử dụng đất trong lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch; các khu, điểm du lịch, di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh trên địa bàn;

- Phối hợp trong công tác điều tra, đánh giá chất lượng đất, tiềm năng đất đai tại các khu vực phục vụ phát triển du lịch, văn hóa, thể thao;

- Phối hợp xác định các khu vực đất cần bảo vệ, bảo tồn gắn với di sản văn hóa, cảnh quan và môi trường sinh thái;

- Lồng ghép, sử dụng kết quả điều tra, đánh giá đất đai trong công tác quy hoạch, phát triển du lịch, văn hóa, thể thao theo hướng bền vững;

- Phối hợp tuyên truyền, nâng cao nhận thức cộng đồng về bảo vệ tài nguyên đất gắn với bảo tồn văn hóa và phát triển du lịch bền vững.

6. Sở Công Thương

- Báo cáo tình hình hoạt động sản xuất công nghiệp, thương mại, cụm công nghiệp trên địa bàn phục vụ điều tra, đánh giá đất đai;

- Phối hợp trong công tác điều tra, đánh giá ô nhiễm đất tại các khu, cụm công nghiệp, làng nghề;

- Lồng ghép, sử dụng kết quả điều tra, đánh giá đất đai phục vụ công tác quy hoạch, phát triển công nghiệp, thương mại theo hướng bền vững;

- Đề xuất các giải pháp quản lý, kiểm soát các nguồn gây ô nhiễm đất thuộc lĩnh vực quản lý.

7. Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh

- Cung cấp thông tin, dữ liệu về tình hình sử dụng đất, quy hoạch, đầu tư xây dựng trong các khu kinh tế, khu công nghiệp;
- Phối hợp trong công tác điều tra, đánh giá chất lượng đất, ô nhiễm đất tại các khu kinh tế, khu công nghiệp;
- Tổ chức lồng ghép, sử dụng kết quả điều tra, đánh giá đất đai phục vụ công tác quản lý, thu hút đầu tư và phát triển bền vững trong khu kinh tế.

8. Ủy ban nhân dân cấp xã

- Chủ động phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch;
- Cung cấp đầy đủ, kịp thời thông tin, số liệu, tài liệu liên quan đến phạm vi quản lý phục vụ công tác điều tra, đánh giá đất đai;
- Tham gia thẩm định, góp ý các nội dung, sản phẩm và lồng ghép, sử dụng kết quả điều tra, đánh giá đất đai trong công tác quản lý ngành, lĩnh vực;
- Phối hợp tuyên truyền, nâng cao nhận thức cộng đồng về bảo vệ tài nguyên đất trong quá trình quản lý, sử dụng đất.

Yêu cầu các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc nội dung Kế hoạch này. Quá trình triển khai thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc phát sinh, đề nghị các cơ quan, đơn vị kịp thời tổng hợp, báo cáo về Sở Nông nghiệp và Môi trường để được hướng dẫn hoặc tham mưu đề xuất UBND tỉnh giải quyết theo quy định./.

Nơi nhận:

- Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ngành cấp tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- Chánh VP Đoàn ĐBQH, HĐND, UBND tỉnh;
- Trung tâm CB-TH tỉnh;
- Lưu VT, NL, NL₂.

[Chữ ký]

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



[Chữ ký]

Hồ Huy Thành

PHỤ LỤC

KẾ HOẠCH THỰC HIỆN CÔNG TÁC ĐIỀU TRA, ĐÁNH GIÁ ĐẤT ĐAI TỈNH HÀ TĨNH
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày tháng năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Tĩnh)

TT	Tên Dự án/ nhiệm vụ	Phạm vi, địa bàn thực hiện	Mục tiêu Dự án/ nhiệm vụ	Nội dung chính của Dự án/ nhiệm vụ	Thời gian thực hiện	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm
1	Xây dựng định mức kinh tế kỹ thuật điều tra, đánh giá đất đai tỉnh Hà Tĩnh	Trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh	Ban hành bộ định mức kinh tế kỹ thuật trong điều tra đánh giá đất đai trên địa bàn tỉnh	Ban hành bộ định mức kinh tế kỹ thuật trong điều tra đánh giá đất đai trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh, bao gồm: (1) Bộ định mức kinh tế kỹ thuật Điều tra, đánh giá chất lượng đất, tiềm năng đất đai tỉnh Hà Tĩnh (2) Bộ định mức kinh tế kỹ thuật Điều tra, đánh giá thoái hóa đất tỉnh Hà Tĩnh (3) Bộ định mức kinh tế kỹ thuật Điều tra, đánh giá ô nhiễm đất tỉnh Hà Tĩnh	Quý II, III- Năm 2026	Sở NN&MT	- Các Sở, ngành có liên quan và UBND cấp xã	Bộ định mức kinh tế kỹ thuật trong điều tra đánh giá đất đai trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh, bao gồm: (1) Bộ định mức kinh tế kỹ thuật Điều tra, đánh giá chất lượng đất, tiềm năng đất đai tỉnh Hà Tĩnh (2) Bộ định mức kinh tế kỹ thuật Điều tra, đánh giá thoái hóa đất tỉnh Hà Tĩnh (3) Bộ định mức kinh tế kỹ thuật Điều tra, đánh giá ô nhiễm đất tỉnh Hà Tĩnh
2	Khảo sát, lập Thiết kế kỹ thuật – dự toán	Trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh	Ban hành Quyết định phê duyet đề cương nhiệm vụ, dự toán kinh phí và phương án tổ chức thực hiện.	Khảo sát, lập Thiết kế kỹ thuật – dự t toán trình phê duyệt đảm bảo quy định	Quý III, IV - Năm 2026	Sở NN&MT	- Các Sở, ngành có liên quan và UBND cấp xã	Báo cáo khảo sát, Thiết kế kỹ thuật – dự toán
3	Lựa chọn tổ chức tư vấn để thực hiện	Theo quy định của pháp luật về giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước	Lựa chọn nhà thầu có đủ năng lực, tư cách pháp nhân để thực hiện dự án theo quy định của pháp luật về đấu thầu.	Xây dựng hồ sơ và lựa chọn đơn vị tư vấn thực hiện dự án	Quý IV - Năm 2026	Sở NN&MT	- Các Sở, ngành có liên quan	Lựa chọn đơn vị tư vấn đảm bảo đủ năng thực thực hiện dự án.

TT	Tên Dự án/ nhiệm vụ	Phạm vi, địa bàn thực hiện	Mục tiêu Dự án/ nhiệm vụ	Nội dung chính của Dự án/ nhiệm vụ	Thời gian thực hiện	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm
4	Điều tra, đánh giá đất đai tỉnh Hà Tĩnh. (Các nội dung gồm: (i) Điều tra, đánh giá chất lượng đất, tiềm năng đất đai; (ii) Điều tra, đánh giá thoái hóa đất và (iii) Điều tra, đánh giá ô nhiễm đất;	Trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh	(i) Điều tra, đánh giá chất lượng đất, tiềm năng đất đai; (ii) Rà soát, xác định thực trạng và diễn biến thoái hóa đất trên địa bàn tỉnh theo quy mô diện tích, mức độ và loại hình thoái hóa, loại hình thoái hóa; đề xuất giải pháp cải tạo, phục hồi và sử dụng đất bền vững, gắn với bảo vệ môi trường và thích ứng với biến đổi khí hậu; đồng thời làm cơ sở xây dựng, cập nhật dữ liệu thoái hóa đất vào cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai. (iii) Xác định thực trạng ô nhiễm đất trên địa bàn tỉnh theo quy mô diện tích; đánh giá mức độ ô nhiễm theo nguồn và tác nhân gây ô nhiễm; xác định nguyên nhân ô nhiễm đất; (2) Xác định xu hướng, nguyên nhân thoái hóa đất; các giải pháp kỹ thuật bảo vệ, cải tạo, phục hồi đất; đồng thời đề xuất giải	I. Đối với nội dung Điều tra, đánh giá chất lượng đất, tiềm năng đất đai (1) Khoanh vùng, xác định vị trí, diện tích và phân mức chất lượng đất đối với các loại đất nông nghiệp, đất chưa sử dụng theo các đặc điểm thổ nhưỡng, địa hình, tính chất vật lý, tính chất hóa học, tính chất sinh học và điều kiện khác; (2) Khoanh vùng, xác định vị trí, diện tích và phân mức tiềm năng đất đai đối với các loại đất nông nghiệp, đất phi nông nghiệp, đất chưa sử dụng trên cơ sở phân mức chất lượng đất và hiệu quả sử dụng đất theo các mục tiêu kinh tế, xã hội, môi trường; (3) Khoanh vùng các khu vực đất cần bảo vệ, xử lý, cải tạo và phục hồi; (4) Lập bản đồ chất lượng đất, bản đồ tiềm năng đất đai; xây dựng và cập nhật dữ liệu chất lượng đất, tiềm năng đất đai vào cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai. II. Đối với nội dung Điều tra, đánh giá thoái hóa đất (1) Khoanh vùng, xác định vị trí, diện tích đất bị thoái hóa đối với các loại đất nông nghiệp, đất chưa sử dụng theo từng loại hình thoái hóa gồm: đất bị suy giảm độ phì; đất bị xói mòn, đất bị khô hạn, hoang mạc hóa, sa mạc hóa, đất bị kết von, đá ong hóa, đất bị mặn hóa, đất bị phèn hóa; (2) Xác định xu hướng, nguyên nhân thoái hóa đất; dự báo nguy cơ thoái hóa đất; (3) Khoanh vùng các khu vực đất bị thoái hóa cần xử lý, cải tạo và phục hồi;	Năm 2027 - 2028	Sở NN&MT	- Các Sở, ngành có liên quan và UBND cấp xã - Đơn vị tư vấn có chức năng, nhiệm vụ và kinh nghiệm trong điều tra, đánh giá đất đai	I. Đối với nội dung Điều tra, đánh giá chất lượng đất, tiềm năng đất đai - Báo cáo tổng hợp kết quả dự án “Điều tra, đánh giá về chất lượng đất, tiềm năng đất đai tỉnh Hà Tĩnh” - Bản đồ chất lượng đất tỉnh Hà Tĩnh - Bản đồ tiềm năng đất đai tỉnh Hà Tĩnh - Bộ cơ sở dữ liệu chất lượng đất, tiềm năng đất đai - Các sản phẩm trung gian khác có liên quan II. Đối với nội dung Điều tra, đánh giá thoái hóa đất - Báo cáo tổng hợp kết quả dự án “Điều tra thoái hóa đất tỉnh Hà Tĩnh” - Bảng thống kê diện tích đất bị thoái hóa theo loại hình thoái hóa và loại đất tỉnh Hà Tĩnh - Báo cáo chuyên đề “Thực trạng và nguyên nhân thoái hóa đất tỉnh Hà Tĩnh” - Bản đồ thoái hóa đất tỉnh Hà Tĩnh - Các sản phẩm trung gian khác có liên quan III. Đối với nội dung Điều tra, đánh giá ô nhiễm đất - Báo cáo tổng hợp kết quả dự án “Điều tra, đánh giá ô nhiễm đất tỉnh Hà Tĩnh” - Bản đồ các khu vực đất bị ô nhiễm lập trên nền bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp xã. - Bản đồ đất bị ô nhiễm đất tỉnh Hà Tĩnh - Các sản phẩm trung gian khác có liên quan

TT	Tên Dự án/ nhiệm vụ	Phạm vi, địa bàn thực hiện	Mục tiêu Dự án/ nhiệm vụ	Nội dung chính của Dự án/ nhiệm vụ	Thời gian thực hiện	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm
			pháp quản lý, khai thác, sử dụng đất bền vững gắn với bảo vệ môi trường, thích ứng với biến đổi khí hậu và làm cơ sở xây dựng, cập nhật dữ liệu ô nhiễm đất vào cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai.	(4) Lập bộ bản đồ thoái hóa đất; xây dựng và cập nhật dữ liệu thoái hóa đất vào cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai. III. Đối với nội dung Điều tra, đánh giá ô nhiễm đất (1) Khoanh vùng, xác định vị trí, diện tích đất bị ô nhiễm theo loại hình ô nhiễm bao gồm ô nhiễm kim loại nặng, ô nhiễm hóa chất bảo vệ thực vật, ô nhiễm chất độc khác đối với các loại đất nông nghiệp, đất chưa sử dụng, đất được quy hoạch xây dựng khu dân cư đô thị, nông thôn; (2) Xác định xu hướng, nguồn gây ô nhiễm và dự báo, cảnh báo nguy cơ ô nhiễm đất; (3) Khoanh vùng các khu vực đất bị ô nhiễm cần xử lý, cải tạo và phục hồi; (4) Lập bộ bản đồ đất bị ô nhiễm; xây dựng và cập nhật dữ liệu ô nhiễm đất vào cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai.				
5	Tổng kết, công bố kết quả điều tra, đánh giá đất đai	Trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh	Công bố công khai kết quả điều tra, đánh giá đất đai trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày phê duyệt	Công bố công khai kết quả thực hiện dự án và hồ sơ sản phẩm dự án trên cổng thông tin điện tử theo quy định của pháp luật.	Năm 2029	Sở NN&MT	- Các Sở, ngành có liên quan và Đơn vị tư vấn thực hiện dự án	Sản phẩm của dự án được phê duyệt được công bố, công khai theo quy định

